TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2023/HS-ST
Ngày 11-01-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Hoàng Thuận;

Ông Lê Văn Công.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 358/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 365/2022/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bồ Minh Tr, sinh ngày 31/12/2002 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 67/5 khu phố 4, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Bồ Văn Tr và bà Võ Thị Thùy L; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/4/2022 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm 09 tháng 12 ngày tù về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

2. Phan Long H, sinh năm 2000 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp A, xã H, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không: trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Ngọc D và bà Thái Thị H; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26/4/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

3. Cao Vĩnh K, sinh ngày 11/11/2003 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Tổ 25, ấp B, xã A, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Cao Văn Hồ V và bà Bùi Thị Bích T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

4. Nguyễn Tấn B, sinh ngày 01/09/2003 tại tỉnh Hậu Giang; nơi cư trú: Ấp L, xã Th, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Không: trình độ văn hóa: 06/12; quốc

tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Cha: Không xác định và mẹ tên Nguyễn Thị Hồng L; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

5. Phan Quốc Kh, sinh ngày 12/12/2002 tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp C, xã CĐ, huyện CT, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh Th; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/3/2022 đến nay, có mặt.

6. Võ Minh B, sinh ngày 13/7/2004 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Ấp T, xã Ch, huyện B, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Võ Tấn Đ và bà Hoàng Thị V; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/01/2023 đến nay, có mặt.

7. Nguyễn Nhật D, sinh ngày 21/9/2004 tại tỉnh Bình Dương; nơi cư trú: 7/8 khu phố Bình Phước A, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Ph; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/11/2022, bị Công an thành phố Thuân An, tỉnh Bình Dương khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam để điều tra về hành vi Gây rối trật tự công cộng; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/11/2022 trong một vụ án khác đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh B:* Ông Nguyễn Phước L, là Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật D*: Ông Trần Thanh A là Cộng tác viên – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Ngô Viết H, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 20, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ngô Viết H:* Ông Phạm Thế H, là Luật sư – Làm việc tại Công ty Luật TNHH MTV Ph, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Nguyễn Bình D, sinh năm 2002, nơi cư trú: Thôn 20, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1982, nơi cư trú: Xã Đồng T, huyện Ư, thành phố Hà Nội, vắng mặt.

3. Bà Võ Thị Thùy L, sinh năm 1985; nơi cư trú: 67/5 khu phố 4, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

4. Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1983; nơi cư trú: Ấp T, xã Ch, huyện B, tỉnh Bến Tre, có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1996, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Đình Th, sinh năm 1993, vắng mặt

3. Nhan Văn T, sinh năm 1986, vắng mặt

4. Lê Ngọc V, sinh năm 1991, vắng mặt.

5. Nguyễn Thị H, sinh năm 1984, vắng mặt

6. Võ Trung Tr, sinh năm 1978, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 07/3/2022, Bồ Minh Tr điều khiển xe mô tô chở Võ Minh B lưu thông trong khu dân cư Vsip thuộc thành phố T, tỉnh Bình Dương thì xảy ra va quẹt xe với Nguyễn Bình D dẫn đến cãi nhau. Bằng dùng tay tát D một cái rồi B và Tr đi đánh bida tại quán Bida 89 ở đường D1, khu dân cư V thuộc khu phố H, phường Th, thành phố T, tỉnh Bình Dương cùng Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D, đối tượng L và 02 người thanh niên bạn của L. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, D gặp và kể lại sự việc trên cho Ngô Viết H rồi D và H đi tìm Tr và B để giải quyết mâu thuẫn. Nhìn thấy Tr và B đang đánh bida trong quán Bida 89, H và D đi vào thì bị Tr, K, B dùng cây cơ bida, mũ bảo hiểm và tay đánh vào người D nhưng không gây thương tích. Thấy D bị đánh, H xông vào đánh nhóm Tr thì bị D cầm cây cơ bida và B, Kh, H, L, 02 thanh niên bạn của L dùng tay đánh nên H bỏ chạy vào quán Vịt Cỏ Vân Đình cách đó khoảng 20m. Nhìn thấy ở quầy chặt thịt vịt có 01 (một) con dao bằng kim loại dài 36 cm, lưỡi dài 23,5 cm, bản rộng 07cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm nên H lấy con dao này rồi chạy quay lại quán Bida 89 chém hai nhát trúng vào cánh tay phải và ngón tay của Tr, thấy Tr bị chém nên B xông vào giật con dao trên tay H nhưng bị Hòa chém trúng một nhát vào đầu gây thương tích. Thấy vậy, B và K cầm cây cơ bida đánh H làm con dao trên tay H rơi xuống đất, H bỏ chạy ra đường thì bị Kh cầm mũ bảo hiểm ném trúng chân nên Hòa té ngã xuống đường, K nhặt con dao của H làm rơi rồi chạy ra chém ba nhát trúng vào lưng của H gây thương tích, K vứt con dao tại hiện trường rồi cùng Tr và nhóm bạn bỏ đi. Đến ngày 08/3/2022, H nộp đơn yêu cầu xử lý hình sự và giám định thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước 36 cm, lưỡi dài 23,5 cm, bản rộng 07cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm.

Bản kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 273/2022/GĐPY ngày 20/4/2022 của Trung tâm pháp tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của Ngô Viết H như sau:

- Chấn thương mắt phải, xây xát mi trên, bầm mi dưới, xuất huyết tiền phòng, phù giác mạc, đã lành. Hiện thị lực mắt phải 10/10, mắt trái 10/10, dãn đồng tử mắt phải sau chấn thương.

- Vết thương lưng phải 23x1,2cm, đứt cơ lưng rộng đã khâu, vết thương lòng bàn tay phải 1x0,1cm, sẹo lành.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Ngô Viết H là 11% (Mười một phần trăm).

Cáo trạng số 342/CT-VKS-TA ngày 23/11/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa trình bày quan điểm: Vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng, xác định các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D phạm tội Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo và áp dụng:

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Bồ Minh Tr mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù.

+ Xử phạt bị cáo Phan Long H mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại bản án số 62/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Phan Long H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Cao Vĩnh K mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù..

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Phan Quốc Kh mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D mức hình phạt từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù.

- Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

+ Xử phạt bị cáo Võ Minh B mức hình phạt từ 01 năm 09 thàng tù đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm.

* Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị tuyên buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại Nguyễn Viết H theo quy định của pháp luật.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước 36 cm, lưỡi dài 23,5 cm, bản rộng 07cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm là hung khí các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh B trình bày ý kiến: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như đại diện viện

kiểm sát, thống nhất với mức đề nghị hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật D trình bày ý kiến: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đại diện viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát..

- Các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D trình bày ý kiến: Thống nhất Thống nhất với nội dung bản cáo trạng, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại Ngô Viết H trình bày ý kiến: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đại diện viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ.

- Bị hại ông Ngô Viết H trình bày ý kiến: Thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đại diện viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị Thùy L, Hoàng Thị V trình bày ý kiến tranh luận: Không có ý kiến và yêu cầu gì trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bản kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/3/2022, tại trước quán Bida 89 ở đường D, khu dân cư V thuộc khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D dùng cây cơ bida và 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước 36 cm, lưỡi dài 23,5 cm, bản rộng 07cm, cán bằng gỗ dài 12,5cm đuổi đánh, chém gây thương tích cho Ngô Viết H với tỷ lệ tổn thương là 11% sức lao động tạm thời. Hành vi của các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây

thương tích", thuộc tình tiết định khung hình phạt là ‘‘dùng hung khí nguy hiểm", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D về tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm và vi phạm pháp luật hình sự, sẽ bị xử lý nhưng cố ý thực hiện hành, bất chấp hậu quả và pháp luật. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

* Về nhân thân:

- Các bị cáo Võ Minh B, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh có nhân thân tốt.

- Các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Nguyễn Nhật D có nhân thân xấu, cụ thể:

+ Bị cáo Bồ Minh Tr: Ngày 26/4/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 01 năm 09 tháng 12 ngày tù về tội Cố ý gây thương tích.

+ Bị cáo Phan Long H: Ngày 26/4/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích.

+ Bị cáo Nguyễn Nhật D: Ngày 01/11/2022, bị Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương khởi tố vụ án, khởi tố bị can, tạm giam để điều tra về hành vi Gây rối trật tự công cộng

* Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

* Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị hại có một phần lỗi, các bị cáo Võ Minh B, Nguyễn Nhật D phạm tội khi chưa thành niên nên nhận thức pháp luật hạn chế; các bị cáo Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Do đó được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Bị cáo Võ Minh B bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng nên được áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về đồng phạm: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ; các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội trong đó bị cáo Tr là người đánh bị hại trước, bị cáo K là người trực tiếp gây thương tích chính cho bị hại, các bị cáo H, B, Kh, B, D tham gia

với vai trò đồng phạm giúp sức. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét vai trò của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt tương xứng với vai trò của các bị cáo.

[5] Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo Phan Long H: Ngày 26/4/2022 bị cáo Phan Long H bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tôi Cố ý gây thương tích tại bản án số 62/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, bản án đã có hiệu lực pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai bản án buộc bị cáo Phan Long Hồ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

[6] Xét các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo Tr, H có nhân thân xấu nên cần cách ly các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Xét các bị cáo Võ Minh B, Nguyễn Nhật D phạm tội khi chưa thành niên, tuy nhiên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo D đang bị khởi tố về hành vi phạm tội khác, bị cáo B có hành vi dùng tay tát vào mặt ông Nguyễn Bình D dẫn đến sự việc bị hại H và ông D đi tìm các bị cáo giải quyết mâu thuẫn gây ra vụ án. Mặt khác tình hình tội phạm cố ý gây thương tích xảy ra trên địa bàn ngày càng nhiều và gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị xử phạt bị cáo Bồ Minh Tr mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù; bị cáo Phan Long H mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù tại bản án số 62/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Phan Long H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù; bị cáo Cao Vĩnh K mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù; bị cáo Nguyễn Tấn B mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Phan Quốc Kh mức hình phạt từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù; bị cáo Nguyễn Nhật D mức hình phạt từ 01 năm 09 tháng tù đến 02 năm tù là phù hợp tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo nên được chấp nhận. Đối với đề nghị xử phạt bị cáo Võ Minh B mức hình phạt từ 01 năm 09 thàng tù đến 02 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm là chưa phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nên không được chấp nhận

[9] Người bào chữa cho bị cáo Võ Minh B đề nghị xử phạt bị cáo B hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là chưa phù hợp nên không được chấp nhận; người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Nhật D mức hình phạt nhẹ nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[10] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại trình bày ý kiến cho rằng bị các bị cáo phạm tội có tính chất côn đồ là không phù hợp vì sự việc va chạm giao thông đã giải quyết xong, tuy nhiên bị hại cùng ông Dương đi tìm các bị cáo để

giải quyết mâu thuẫn dẫn đến sự việc đánh nhau chứ không phải các bị cáo đi tìm bị hại để đánh.

[11] Đối với đối tượng tên L và 02 (hai) thanh niên bạn của L tham gia cùng các bị cáo gây thương tích cho Ngô Viết H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ để xử lý sau.

[12] Đối với hành vi của ông Ngô Viết H dùng dao chém gây thương tích cho bị cáo Bồ Minh Tr và Võ Minh B. Theo Bản kết luận giám định tỷ lệ thương tích của Trung tâm pháp tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Bồ Minh Tr là 11% (Mười một phần trăm) và Võ Minh B là 03% (Ba phần trăm). Ngày 28/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Ngô Viết H về tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự để xử lý trong một vụ án khác.

[13] Đối với ông Nguyễn Bình D bị các bị cáo sử dụng cơ bida, mũ bảo hiểm và tay, chân đánh nhưng theo Bản kết luận giám định tỷ lệ thương tích số 270/2022/GĐPY ngày 20/4/2022 của Trung tâm pháp tỉnh Bình Dương kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Dương là 00% (Không phần trăm) nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự

[14] Về trách nhiệm dân sự:

- Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại Ngô Viết H yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 57.000.000 đồng (Năm mươi bảy triệu đồng) gồm chi phí điều trị thương tích, tổn thất ngày công lao động, chi phí đi lại, ăn uống và tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo với bị hại nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Tuy nhiên, để đảm bảo cho việc bồi thường đầy đủ, kịp thời Hội đồng xét xử sẽ xem xét lỗi của từng bị cáo để buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường theo phần cho bị hại, cụ thể: Bị cáo Bồ Minh Tr là người cầm cây cơ bida ra đánh bị hại trước dẫn đến các bị cáo khác cùng tham gia do đó bị cáo tham gia vai trò chính phải bồi thường cao hơn các bị cáo khác; bị cáo Cao Vĩnh Kỳ là người trực tiếp gây thương tích cho bị hại Ngô Viết Hòa, bị cáo Võ Minh Bằng là người gây ra nguyên nhân mâu thuẫn khi với bị hại do đó mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng; các bị cáo Phan Long H, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D là tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức không đáng kể nên mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 5.500.000 đồng cho bị hại Ngô Viết H. Gia đình bị cáo Bồ Minh Tr đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng và bị cáo Võ Minh B đã bồi thường 10.000.000 đồng nên sẽ được trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Bình D yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) chi phí điều trị thương tích. Tại phiên tòa các bị cáo Bồ Minh Tr, Võ Minh B và Cao Vĩnh K đồng ý bồi thường cho ông D nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Để đảm bảo cho việc bồi thường đầy đủ, kịp

thời Hội đồng xét xử sẽ xem xét lỗi của từng bị cáo để buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường theo phần cho ông Nguyễn Bình D, cụ thể: Bị cáo Cao Vĩnh K, Bồ Minh Tr và Võ Minh B là người trực tiếp đánh gây thương tích cho ông D, do đó mỗi bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000 đồng; các bị cáo Phan Long H, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Nguyễn Nhật D chỉ giúp sức không đáng kể nên mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền 500.000 đồng cho ông Nguyễn Bình D.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Võ Thị Thùy L, Hoàng Thị V không có ý kiến và yêu cầu gì về số tiền đã bồi thường cho bị hại H thay cho bị cáo Tr và bị cáo B nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Về xử lý vật chứng: 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước 36 cm, lưỡi dài 23,5 cm, bản rộng 07cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm là hung khú các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Nguyễn Minh T là chủ quán ăn vịt Vân Đình, ông T không có yêu cầu gì nên cần tịch thu tiêu hủy.

[16] Về án phí: Các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Võ Minh B và Nguyễn Nhật D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

+ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Bồ Minh Tr;

+ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Phan Long H;

+ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh;

+ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Nhất D;

+ Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Võ Minh B;

+ Điều 42; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

+ Các Điều 288, 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật dân sự năm 2015;

+ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Võ Minh B và Nguyễn Nhật D phạm tội " Cố ý gây thương tích".

+ Xử phạt bị cáo Bồ Minh Tr 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Cao Vĩnh K 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Phan Long H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" tại Bản án số 62/2022/HSST ngày 26/4/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Phan Long H phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2022, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/02/2020 đến ngày 07/12/2021.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Phan Quốc Kh 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 09/3/2022.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhật D 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ bắt bị cáo để thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Võ Minh B 01 (một) năm 09 (chín) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/01/2023.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Võ Minh B và Nguyễn Nhật D với bị hại Ngô Viết H,

- Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Võ Minh B và Nguyễn Nhật D với ông Nguyễn Bình D.

- Buộc các bị cáo Bồ Minh Tr, Phan Long H, Cao Vĩnh K, Nguyễn Tấn B, Phan Quốc Kh, Võ Minh B và Nguyễn Nhật D phải liên đới bồi thường theo phần cho bị hại Ngô Viết H tổng số tiền 57.000.000 đồng (năm mươi bảy triệu đồng) và bồi thường cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Bình D số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng), cụ thể:

+ Bị cáo Bồ Minh Tr phải bồi thường số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) cho bị hại Ngô Viết H và bồi thường 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho ông Nguyễn Bình D. Được trừ vào số tiền 15.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại Ngô Viết H (bị cáo Bồ Minh Tr đã chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự với bị hại Ngô Viết H); bị cáo còn phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho ông Nguyễn Bình D.

+ Bị cáo Cao Vĩnh K phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho bị hại Ngô Viết H và bồi thường 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho ông Nguyễn Bình D;

+ Bị cáo Võ Minh B phải bồi thường số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho bị hại Ngô Viết H và bồi thường 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho ông Nguyễn Bình D; được trừ vào số tiền 10.000.000 đồng đã bồi thường cho bị hại Ngô Viết H (bị cáo Võ Minh B đã chấp hành xong phần trách nhiệm dân sự với bị hại Ngô Viết H) bị cáo còn phải bồi thường số tiền 1.000.000 đồng (một triệu đồng) cho ông Nguyễn Bình D.

+ Bị cáo Phan Long H phải bồi thường số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị hại Ngô Viết H và bồi thường 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Bình D;

+ Bị cáo Nguyễn Tấn B phải bồi thường số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị hại Ngô Viết H và bồi thường 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Bình D;

+ Bị cáo Phan Quốc Kh phải bồi thường số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị hại Ngô Viết Hòa và bồi thường 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Bình Dương;

+ Bị cáo Nguyễn Nhật Duy phải bồi thường số tiền 5.500.000 đồng (năm triệu năm trăm nghìn đồng) cho bị hại Ngô Viết H và bồi thường 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) cho ông Nguyễn Bình D;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao bằng kim loại kích thước 36 cm, lưỡi dài 23,5 cm, bản rộng 07cm, cán bằng gỗ dài 12,5 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022 giữa Công an thành phố Thuận An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

4. Về án phí:

+ Bị cáo Bồ Minh Tr phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bị cáo Võ Minh B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bị cáo Cao Vĩnh K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 550.000 đồng (năm trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bị cáo Phan Long H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bị cáo Nguyễn Tấn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bị cáo Phan Quốc Kh phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm;

+ Bị cáo Nguyễn Nhật D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Các bị cáo; bị hại; người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở tư pháp;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đình Hiệp